

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 32/2020/HNGĐ-PT
Ngày: 19/11/2020
V/v Tranh chấp về quyền nuôi con

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thạch Hùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn hữu Hà

Bà Thái Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn thị Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình phúc thẩm thụ lý số: 27/2020/TLPT-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 về “Tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 06/2020/HNGĐ-ST ngày 25/07/2020 của Tòa án Nhân dân thị xã H, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 37/2020/QĐ-PT ngày 27 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thị M, sinh năm 1993. Có mặt

Địa chỉ: Thôn 3, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Hiện nay trú tại khu ký túc Trường đại học Đ. Địa chỉ: Số 33, đường X, phường H, quận H, Đà Nẵng

2. Bị đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm 1989. Có mặt

Trú tại: Thôn 3, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

***Người kháng cáo:** Bị đơn anh Trần Văn C

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 06/2020/HNGĐ-ST ngày 25/07/2020 của Tòa án Nhân dân thị xã H, tỉnh Nghệ An thì vụ án có nội dung như sau:

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Ngô Thị M trình bày:

Về tình cảm: Chị M và anh C kết hôn ngày 20/07/2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban Nhân dân xã Q và trên tinh thần tự nguyện, yêu thương nhau. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau. Do đó vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Nhận thấy bản thân không còn tình cảm với anh C nữa nên chị làm đơn xin ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Trần Văn Chí T, sinh ngày 05/04/2017. Vợ chồng được ly hôn, chị M có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn anh Trần Văn C trình bày:

Anh nhất trí với thời gian, điều kiện kết hôn như chị M trình bày. Trong cuộc sống xảy ra một vài mâu thuẫn nhỏ chủ yếu là giữa chị M với bố mẹ anh C. Chị M làm đơn xin ly hôn, anh cũng đã khuyên bàn nhiều lần nhưng chị M vẫn giữ ý định ly hôn. Anh C đang còn tình cảm với chị M và xin được đoàn tụ.

Vợ chồng có 01 con chung, họ tên, ngày tháng năm sinh như chị M đã trình bày. Con chung hiện đang ở với anh, nếu ly hôn anh xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

Với nội dung trên, Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 06/2020/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 07 năm 2020 của Tòa án Nhân dân thị xã H, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ vào điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, xử:

- Về hôn nhân: Cho chị Ngô Thị M được ly hôn với anh Trần Văn C
- Về quan hệ con chung: Giao con chung Trần Văn Chí T, sinh 05/04/2017 cho chị Ngô Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Trần Văn C do chị M không yêu cầu. Anh C có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm cản trở.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự trong vụ án.

Bị đơn anh Trần Văn C làm đơn kháng cáo ngày 04/8/2020 với nội dung: Kháng cáo phần nuôi con đối với Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 06/2020/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 07 năm 2020 của Tòa án Nhân dân thị xã H, tỉnh Nghệ An, với lý do bản án đã bỏ qua các tình tiết quan trọng, gây bất lợi khó khăn cho việc giành quyền nuôi con của anh C. Theo đơn kháng cáo anh C

trình bày trước khi nộp đơn khởi kiện, chị M đã 03 lần chối bỏ quyền nuôi con. Hiện tại anh có nhà ở cố định, thu nhập 8-11 triệu đồng/tháng, hợp đồng lao động không xác định thời hạn với công ty, còn chị M đang ở trọ tạm thời, làm công việc trông trẻ và mức thu nhập chưa đảm bảo được cuộc sống cho con. Con trai đã theo học được 01 năm tại trường Mầm non Q – là trường đạt chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất, chất lượng giáo viên. Cháu đã quen với môi trường này nên không nhất thiết phải chuyển sang một môi trường mới, tránh việc ảnh hưởng đến tâm lý con trẻ. Anh đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm điều tra, xem xét lại điều kiện nuôi con của chị M và phán quyết trao quyền nuôi con Trần Văn Chí T cho anh C.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh C giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Chị Ngô Thị M trình bày sau khi Tòa án sơ thẩm giải quyết ly hôn, chị đã thay đổi nơi ở và làm việc, chị M ký hợp đồng giảng dạy với Công ty Cổ phần giáo dục và truyền thông quốc tế RESTART-Trung tâm ngoại ngữ Mai Lâm, giảng dạy tại trường đại học Đ. Địa chỉ: số 33 X, Phường H, quận H, Đà Nẵng từ ngày 01/8/2020 cho đến nay. Do điều kiện ở xa như vậy, chị M nhất trí thay đổi việc nuôi con chung, đồng ý giao cho anh Trần Văn C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Văn Chí T.

Anh Trần Văn C nhất trí quan điểm của chị M, đề nghị Tòa án sửa bản án sơ thẩm, giao cho anh được quyền trực tiếp nuôi con. Không yêu cầu chị Ngô Thị M cấp dưỡng nuôi con.

Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Nghệ An:

- Về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng: Trong quá trình thụ lý vụ án đến khi xét xử phúc thẩm, Thẩm phán được phân công đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng trình tự, thủ tục phiên tòa. Người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về thủ tục kháng cáo: Bị đơn anh Trần Văn C kháng cáo trong thời hạn luật định, có nộp tiền tạm ứng án phí nên được Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý, giải quyết vụ án là đúng pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa án sơ thẩm; giao con chung Trần Văn Chí T, sinh ngày 05/04/2017 cho anh Trần Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị M, do anh C không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo đề ngày 04/8/2020 của anh Trần Văn C làm trong hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí. Đơn kháng cáo hợp lệ.

[2] Về nội dung kháng cáo của anh Trần Văn C về nuôi con chung: Chị Ngô Thị M và anh Trần Văn C có 01 con chung là Trần Văn Chí T, sinh ngày 05/04/2017, hiện nay đang ở với anh Trần Văn C. Xét về điều kiện thì anh Trần Văn C và chị Ngô Thị M đều có nghề nghiệp, thu nhập kinh tế ổn định. Sau khi Tòa án nhân dân thị xã H giải quyết ly hôn, chị Ngô Thị M đã chuyển vào thành phố Đà Nẵng sinh sống và làm việc, ký hợp đồng giảng dạy với Công ty Cổ phần giáo dục và truyền thông quốc tế RESTART-Trung tâm ngoại ngữ Mai Lâm, giảng dạy tại trường đại học Đ. Địa chỉ: số 33 X, phường H, quận H, Đà Nẵng từ ngày 01 tháng 08 năm 2020 cho đến nay.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Trần Văn C giữ nguyên kháng cáo đề nghị thay đổi nuôi con. Chị Ngô Thị M trình bày hiện nay do điều kiện ở xa, công việc chưa ổn định nên chị M nhất trí việc thay đổi quyền nuôi con chung như đề nghị của anh C, giao con chung là cháu Trần Văn Chí T cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C nhất trí việc chị M đồng ý thay đổi người nuôi con, anh C không yêu cầu chị M phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét việc thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của từng người. Xem xét đến quyền và lợi ích hợp pháp về mọi mặt của cháu Trần Văn Chí T, từ khi Tòa sơ thẩm giải quyết ly hôn, con chung vẫn đang ở với anh C, nay các đương sự thỏa thuận thống nhất giao anh C trực tiếp nuôi dưỡng sẽ không làm xáo trộn và đảm bảo được cuộc sống ổn định cũng như các lợi ích của cháu bé. Do vậy hội đồng xét xử chấp nhận việc nuôi con chung của các đương sự tại phiên tòa hôm nay, kháng cáo của anh Trần Văn C được chấp nhận.

[3] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo được chấp nhận nên anh Trần Văn C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, nên có hiệu lực thi hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điều 300; khoản 2 Điều 308 - Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; và Nghị quyết

326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của anh Trần Văn C về việc giao con chung cho anh C chăm sóc, nuôi dưỡng;

2. Sửa bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 06/2020/HNGĐ-ST ngày 25/07/2020 của Tòa án Nhân dân thị xã H, tỉnh Nghệ An về nuôi con chung như sau:

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao con chung Trần Văn Chí T, sinh 05/04/2017 cho anh Trần Văn C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Trần Văn C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Ngô Thị M có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cấm cản trở.

3. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, anh Trần Văn C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho anh Trần Văn C đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0006613 ngày 7 tháng 8 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh Nghệ An.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh NghệAn;
- TAND, VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**
(Đã ký và đóng dấu)

Võ Thạch Hùng

